

Số: 1916/STNMT-VP

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 8 năm 2018

V/v trả lời kiến nghị của cử tri trước
kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa IX

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6885/UBND-TH ngày 16/8/2018 V/v tham mưu trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa IX. Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời các kiến nghị của cử tri như sau:

1. Nhiều cử tri phản ánh: Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD) rất chậm, nhiều tầng nấc, nhiều loại giấy tờ nên làm ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng đất hợp pháp của người dân. Đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm xem xét chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có giải pháp để sớm cấp GCNQSD đất cho dân khi có nhu cầu, trong đó cần làm rõ trách nhiệm và giải pháp giải quyết việc thất lạc gần 2000 GCNQSD đất của cử tri xã Buôn Tría, huyện Lắk. Cử tri nghe trên phương tiện thông tin, việc cấp GCNQSD đất trên địa bàn tỉnh đạt trên 90% là chưa chính xác, cần thẩm định con số này và kết quả cấp GCNQSD đất nên công khai để tăng tính giám sát, tránh cấp chồng GCNQSD đất, hoặc mọi sự gian lận trong lĩnh vực đất đai

Nội dung trả lời:

1.1. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD) rất chậm, nhiều tầng nấc, nhiều loại giấy tờ nên làm ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng đất hợp pháp của người dân. Đề nghị các cấp có thẩm quyền quan tâm xem xét chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có giải pháp để sớm cấp GCNQSD đất cho dân khi có nhu cầu, việc cấp GCNQSD đất trên địa bàn tỉnh đạt trên 90% là chưa chính xác.

a) Theo quy định của Luật đất đai, thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận lần đầu của hộ gia đình, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, bao gồm: UBND cấp xã, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi cục Thuế, phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND cấp huyện. Mỗi đơn vị tham gia quy trình có chức năng, thẩm quyền khác nhau, vì vậy ảnh hưởng đến nhu cầu của người sử dụng đất. Để tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 về việc công bố bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 về việc ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường với UBND cấp huyện, cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký đất đai, đã góp phần đơn giản hoá thủ tục hành chính về đất đai, tăng cường công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (thủ tục cấp

Giấy chứng nhận lần đầu giảm 04 ngày so với thời gian quy định), cắt bỏ những giấy tờ không có trong quy định, gây phiền hà cho người sử dụng đất.

b) Khó khăn, vướng mắc: Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số vướng mắc trong công tác cấp Giấy chứng nhận như: chính sách về nghĩa vụ tài chính có sự thay đổi, người sử dụng đất có sự so sánh, chưa đồng thuận; diện tích đất chưa được đo đạc lập bản đồ địa chính lớn hoặc đã đo đạc bản đồ địa chính nhưng biến động; Công tác đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính ở các cấp còn chưa được đồng bộ; việc xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu đất đai còn nhiều hạn chế; công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận còn trễ hạn; Ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao của một số viên chức phụ trách lĩnh vực này chưa bảo đảm theo quy định, việc tham mưu công việc chuyên môn trong công tác cấp Giấy chứng nhận còn nhiều thiếu sót...; một số hộ gia đình, cá nhân nhận thức chưa đầy đủ về quyền của người sử dụng đất khi có Giấy chứng nhận nên chưa quan tâm đến việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.

c) Nguyên nhân

Phần lớn diện tích đất chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu có nguồn gốc lấn, chiếm đất lâm nghiệp, lấn chiếm đất của các nông, lâm trường, chuyển nhượng, tặng cho, chuyển mục đích trái phép, việc kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất khó khăn, kéo dài. Mặt khác, quy định về điều kiện cấp Giấy chứng nhận chưa thống nhất giữa Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ với Chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ; thu tiền sử dụng đất khi cấp Giấy chứng nhận đối với đất có nguồn gốc do có giấy tờ của nông trường, lâm trường quốc doanh về việc giao đất cho người lao động trong nông trường, lâm trường để làm nhà ở trước ngày 15/10/1993 chưa thống nhất giữa Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; chưa quy định mức thu tiền sử dụng đất đối với trường hợp đã làm nhà ở trên đất nông nghiệp từ ngày 01/7/2004 đến ngày 01/7/2014; mua bán chuyển nhượng bằng giấy tờ viết tay từ ngày 01/01/2008 trở về sau; Một bộ phận người dân khó khăn, chưa có khả năng thực hiện nghĩa vụ tài chính khi được công nhận quyền sử dụng đất ở nhưng không làm thủ tục ghi nợ tiền sử dụng đất dẫn đến số tiền phạt chậm nộp lớn, không có khả năng thực hiện; Vốn đầu tư bố trí cho Dự án chưa đầy đủ, chưa kịp thời đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Dự án; các nông, lâm trường giải thể, phá sản hoặc rà soát trả về địa phương quản lý, bố trí sử dụng theo quy định của pháp luật nhưng chưa có kinh phí để đo đạc lập bản đồ địa chính, kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận; Ý thức của người dân trong việc chấp hành pháp luật đất đai chưa cao; một bộ phận người dân nhận thức chưa đầy đủ về quyền của người sử dụng đất khi có Giấy chứng nhận và chưa có nhu cầu vay vốn nên chưa quan tâm đến việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.

d) Giải pháp khắc phục tồn tại, khó khăn

* Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về đất đai cho người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn chưa nắm bắt được những vấn đề cơ bản của pháp luật đất đai hiện hành;

Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường với UBND cấp huyện, cấp xã, cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Đăng ký đất đai;

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện hiện nhiệm vụ đăng ký, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh;

Tổ chức đo đạc bản đồ địa chính ở các khu vực chưa có bản đồ địa chính (ưu tiên cho các vùng khó khăn trước).

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai, cán bộ địa chính cấp xã trong việc kê khai đăng ký, xét cấp Giấy chứng nhận;

Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan xử lý kịp thời những khó khăn vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết;

Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong công tác cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn tỉnh;

Rà soát, nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh các quy định về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho phù hợp với thực tế, tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người dân.

b) Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo phòng Tài nguyên Môi trường phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, UBND cấp xã rà soát, phân loại, thống kê các thửa đất đang sử dụng nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận; xác định rõ nguyên nhân tồn đọng, những khó khăn vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận ở địa phương và đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn vướng mắc cụ thể để xử lý cấp Giấy chứng nhận;

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc kê khai, cấp Giấy chứng nhận đến từng xã, phường, thị trấn, đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân;

Xử lý kịp thời những vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận; trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết;

Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch hàng tuần kê khai đăng ký, xét duyệt hồ sơ nộp tại UBND xã, phường, thị trấn. Đối với hồ sơ đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận thì chuyển ngay cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để thẩm định, xử lý theo quy định của pháp luật;

*** Đối với phòng Tài nguyên và Môi trường**

Cử cán bộ phối hợp cùng với UBND xã, phường, thị trấn trong việc đăng ký, xét duyệt hồ sơ địa chính tại xã, phường, thị trấn theo quy trình lồng ghép nhằm đẩy nhanh việc cấp Giấy chứng nhận lần đầu;

Xây dựng kế hoạch hàng tuần xét duyệt hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu; huy động mọi nguồn lực xét duyệt hồ sơ địa chính.

*** Đối với UBND cấp xã**

Cấp ủy, UBND các xã, phường, thị trấn xác định việc cấp Giấy chứng nhận là nhiệm vụ trọng tâm của UBND xã, phường, thị trấn;

Thực hiện xây dựng kế hoạch, công khai về nội dung, kế hoạch cấp Giấy chứng nhận; chỉ đạo cán bộ địa chính hướng dẫn cho người dân kê khai, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận, thực hiện xét duyệt hồ sơ cấp Giấy chứng nhận và phối hợp trao Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.

*** Đối với người sử dụng đất**

Yêu cầu các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có trách nhiệm thực hiện kê khai, đăng ký hết các thửa đất đang quản lý, sử dụng, cung cấp các giấy tờ liên quan đến thửa đất và các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật đất đai, pháp luật về nhà ở, công trình xây dựng (nếu có). Các tổ chức đang sử dụng đất phải lập báo cáo tự rà soát về nguồn gốc đất, việc quản lý, sử dụng đất, đề xuất xử lý những diện tích đất bị lấn, chiếm, tranh chấp, diện tích đất lấn, chiếm, diện tích đất được giao nhưng không sử dụng.

1.3. Tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Đắk Lắk có tổng diện tích tự nhiên 1.303.050 ha (chưa bao gồm 9.300 ha đang tranh chấp, chồng lấn ranh giới với tỉnh Khánh Hòa), trong đó diện tích cần cấp giấy chứng nhận là 1.042.739 ha, chiếm 80,02% diện tích tự nhiên, gồm: diện tích cần cấp cho các tổ chức 609.475 ha; diện tích cần cấp cho hộ gia đình, cá nhân 433.264 ha.

Tính đến ngày 15/6/2018, tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận lần đầu toàn tỉnh đạt 995.383/1.042.739 ha cần cấp, nâng tỷ lệ cấp Giấy chứng nhận toàn tỉnh đạt 95,45%, trong đó: đối với tổ chức đạt 603.768/609.475 ha, đạt 99,06%; hộ gia đình, cá nhân đạt 391.614/433.264 ha, đạt 90,39%. Số liệu cấp Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân trên toàn tỉnh đạt 90,39% là kết quả của việc Văn phòng đăng ký đất đai một cấp thực hiện vai trò quan trọng là đầu mối thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh; năng lực chuyên môn được nâng lên, quy trình, thủ tục hành chính được đồng bộ; bước đầu ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống thông tin địa chính phục vụ quản lý nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cơ cấu, tổ chức, bộ máy được kiện toàn thống nhất từ tỉnh xuống cấp huyện; Quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận được đổi mới theo hướng đơn giản, rõ ràng, công khai minh bạch và được niêm yết tại nơi tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính về đất đai, thời gian thực hiện thủ tục hành chính được rút ngắn, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng đất khi đăng ký cấp Giấy chứng nhận.

1.2. Kết quả kiểm tra nội dung thất lạc 2.000 Giấy chứng nhận tại xã Buôn Tría, huyện Lắk

Sau khi nhận được thông tin của cử tri xã Buôn Tría, huyện Lắk về việc thất lạc 2.000 Giấy chứng nhận, UBND huyện Lắk đã chỉ đạo các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra xác minh kết quả cụ thể như sau (Báo cáo số 280/BC-UBND ngày 27/8/2018 của UBND huyện Lắk):

- Xã Buôn Tría được chọn là đơn vị triển khai thực hiện Dự án tổng thể đo đạc, cấp Giấy chứng nhận do Sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư, từ năm 2008 đến nay đã hoàn thiện công tác đo đạc bản đồ; đăng ký đất đai tập trung tiến hành 02 đợt, đã cấp Giấy chứng nhận cho 1.034 thửa đất với 754 Giấy chứng nhận (đợt 1, năm 2009: 229 hộ/709 thửa).

- Như vậy, thông tin thất lạc 2.000 Giấy chứng nhận tại xã Buôn Tría, huyện Lắk là không có.

2. Cử tri huyện M'Drăk đề nghị các cấp kiểm tra, xem xét hiệu quả sử dụng đất của Công ty nông lâm công nghiệp phát triển bền vững Sao Đỏ trên địa bàn xã Ea Lai, huyện M'Drăk

Nội dung trả lời:

Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp phát triển bền vững Sao Đỏ được UBND tỉnh cho thuê 1.513ha tại thôn 8, xã Ea Lai, huyện M'Drăk để thực hiện dự án Đầu tư phát triển chăn nuôi đại gia súc hướng thịt tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 29/4/2010.

Ngày 31/5/2016, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1542/QĐ-UBND, thành lập Đoàn Thanh tra toàn diện dự án Phát triển nông lâm nghiệp bền vững Sao Đỏ tại địa bàn xã Ea Lai, huyện M'Drăk của Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp Phát triển Sao Đỏ; trong đó có thanh tra nội dung tình hình quản lý, sử dụng đất của Công ty.

Ngày 03/8/2018, UBND tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 6451/KL-UBND về việc Thanh tra toàn diện dự án Phát triển nông lâm nghiệp bền vững Sao Đỏ tại địa bàn xã Ea Lai, huyện M'Drăk của Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp Phát triển Sao Đỏ. Theo đó, UBND tỉnh đã giao các Sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện Kết luận thanh tra và yêu cầu Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp Phát triển Sao Đỏ khẩn trương thực hiện các nội dung trong quá trình triển khai dự án Phát triển nông lâm nghiệp bền vững Sao Đỏ tại địa bàn xã Ea Lai, huyện M'Drăk.

Hiện nay các Sở, ngành có liên quan, UBND huyện M'Drăk và Công ty TNHH liên hợp Công - Nông nghiệp phát triển bền vững Sao Đỏ đang thực hiện Kết luận Thanh tra đề nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

3. Cử tri phản ánh tình trạng gây ô nhiễm môi trường xảy ra nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, chậm được xem xét giải quyết, có những nơi gây ô nhiễm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống, môi trường sinh hoạt của người dân và cử tri đa liên tục phản ánh như: xưởng cưa gỗ của Công ty TNHH Trường Thành tại huyện Cư M'gar; Công ty TNHH Phương Triều Đại, tại huyện Krông Buk. Đề nghị các cấp chính quyền khẩn trương xem xét, xác minh và có giải pháp giúp dân

Nội dung trả lời:

3.1. Về thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

Xác định bảo vệ môi trường là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình phát triển, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của các ngành, các cấp, các đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp, hộ gia đình và mọi người dân. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Chương trình, Kế hoạch, Văn bản triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường; chủ động phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; từng bước nâng cao chất lượng môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính trị-xã hội và địa phương triển khai các lớp tập huấn, phổ biến quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; thiết lập đường dây nóng và hệ thống xác minh thông tin để tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin, phản ánh của người dân về ô nhiễm môi trường tại địa phương.

3.2. Về xác minh, giải quyết kiến nghị của cử tri

Ngay khi tiếp nhận thông tin phản ánh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức kiểm tra, xác minh và kết luận xử lý vụ việc; không có tình trạng chậm xem xét, giải quyết các kiến nghị, phản ánh của cử tri và báo chí. Cụ thể đối với các vụ việc mà cử tri nêu:

a) Về phản ánh tình trạng gây ô nhiễm môi trường đối với xưởng cưa gỗ của Công ty TNHH Trường Thành tại huyện Cư M'gar

Hiện nay, trên địa bàn huyện Cư M'gar có Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Trường Thành do ông Phạm Văn Hình làm chủ nhiệm Hợp tác xã, hoạt động sản xuất chế biến gỗ tại địa bàn thôn Hiệp Hưng, xã Quảng Hiệp, huyện Cư M'gar. Từ khi Xưởng chế biến gỗ đi vào hoạt động sản xuất đến nay, UBND xã và UBND huyện chưa nhận được đơn thư, ý kiến phản ánh của người dân liên quan đến vấn đề ô nhiễm môi trường của cơ sở.

Thực hiện quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, định kỳ hàng năm UBND xã Quảng Hiệp đã tiến hành kiểm tra cơ sở, phối hợp với các đoàn kiểm tra liên ngành của huyện kiểm tra hoạt động của cơ sở. Qua kiểm tra cho thấy cơ sở đã chấp hành đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định.

Ngày 08/5/2018, Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện Cư M'gar đã kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với đơn vị. Kết quả kiểm tra cho thấy: trong quá trình hoạt động chế biến gỗ, đơn vị đảm bảo công tác vệ sinh, bảo vệ môi trường, không phát sinh các vấn đề gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến đời sống của người dân xung quanh cơ sở.

b) Về phản ánh tình trạng gây ô nhiễm môi trường đối với Công ty TNHH Phương Triều Đại tại huyện Krông Búk

Từ tháng 10/2017 đến nay, tiếp nhận thông tin phản ánh của báo chí và người dân phản ánh về việc Công ty TNHH Chế biến mùn cao su Phương Triều Đại xả thải gây ô nhiễm môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ

quan chức năng đã phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, xác minh thông tin và đã có kết luận trả lời đối với từng vụ việc phản ánh.

Đối với vụ việc phản ánh Công ty xả nước thải ra môi trường: Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản thông báo kết quả xử lý vụ việc và báo cáo UBND tỉnh tại: Báo cáo số 766/BC-STNMT ngày 13/11/2017 “Về kết quả kiểm tra, xác minh thông tin vụ việc Công ty TNHH Chế biến mù cạo su Phương Triều Đại xả nước thải chưa được xử lý ra môi trường”; Báo cáo số 820/BC-STNMT ngày 28/11/2017 “Về kết quả kiểm tra, xử lý vụ việc xả nước thải chưa được xử lý ra môi trường tại nhà máy chế biến mù cạo su thuộc Công ty TNHH Chế biến mù cạo su Phương Triều Đại”; Công văn số 203/STNMT-BVMT ngày 26/01/2018 “Về việc có ý kiến đối với nội dung phản ánh về môi trường của nhân dân đối với Công ty TNHH Chế biến mù cạo su Phương Triều Đại”. UBND huyện Krông Búk đã tổ chức đối thoại giữa người dân và Công ty; công bố kết quả đánh giá mức độ ảnh hưởng do tác động của nước thải và khí thải của nhà máy đối với khu dân cư xung quanh cho người dân sau khi xảy ra sự cố tràn nước thải ra môi trường. Ngày 01/12/2017, UBND tỉnh đã có Công văn 9643/UBND-NN&MT chỉ đạo xử lý đối với vụ việc này.

Đối với vụ việc phản ánh Công ty đổ bùn thải: Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Krông Búk tổ chức kiểm tra đột xuất tại cơ sở và đã có Công văn số 1386/STNMT-BVMT ngày 25/6/2018 thông báo kết quả xử lý vụ việc, đồng thời đề nghị UBND huyện Krông Búk công khai thông tin nội dung vụ việc để người dân được biết; chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận để ổn định tình hình, tránh tình trạng tập trung đông người, kẻ xấu lợi dụng vụ việc gây mất an ninh trật tự trên địa bàn.

Giải quyết dứt điểm vụ việc (liên quan đến phản ánh của người dân và một số báo tiếp tục đưa tin phản ánh tình trạng gây ô nhiễm môi trường đối với Công ty TNHH Phương Triều Đại): ngày 06/7/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, quan trắc môi trường khu vực nhà máy và đã có Công văn số 1662/STNMT-BVMT ngày 31/7/2018 thông báo kết quả kiểm tra, xác minh vụ việc; UBND tỉnh đã có Công văn 6491/UBND-NN&MT ngày 06/8/2018 chỉ đạo đối với vụ việc này.

Kết luận kiểm tra, xác minh cho thấy: Không phát hiện điểm xả nước thải ra môi trường, kết quả giám định chất lượng môi trường đối với nội dung kiến nghị và phản ánh đều thuộc trong giới hạn cho phép theo quy chuẩn Việt Nam hiện hành. UBND huyện Krông Búk đã tổ chức đối thoại, thông báo kết quả xử lý vụ việc đến người dân.

Trong thời gian tới Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với UBND cấp huyện tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về môi trường, đặc biệt là các cơ sở có nguồn thải lớn và xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường; đẩy mạnh công tác phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm tại cơ sở; lồng ghép có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4. Cử tri đề nghị xem xét, kiểm tra lại tình trạng khai thác cát trên địa bàn tỉnh, hiện nay nhiều khu vực sông bị sạt lở với diện tích lớn, làm mất đất sản xuất và ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân

Nội dung trả lời:

Trong thời gian qua UBND tỉnh ban hành các văn bản nhằm quản lý hoạt động khoáng sản nói chung, khai thác cát nói riêng trên địa bàn tỉnh như: Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quy chế số 01/QCPh-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk và UBND tỉnh Đắk Nông về việc phối hợp công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông; Công văn số 4447/UBND-NN&MT ngày 07/6/2016 của UBND tỉnh về việc cấm khai thác cát, sỏi lòng sông trên các đoạn sông sạt lở, có nguy cơ sạt lở cao thuộc địa bàn các huyện Krông Bông, Krông Ana, Cư Kuin và Lắk; Công văn số 3934/UBND-NN&MT ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh về việc quy định thời gian hoạt động khai thác cát trên các sông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên thực tế việc khai thác cát trái phép còn diễn ra ở nhiều nơi gây sạt lở, làm mất đất sản xuất và ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân như cử tri phản ánh là đúng.

Để tăng cường công tác đấu tranh, phòng, chống hoạt động khai thác, sử dụng khoáng sản trái phép, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số: 2852/KH-UBND ngày 14/4/2018 Kế hoạch thực hiện cao điểm kiểm tra, xử lý vi phạm đối với hoạt động khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện từ ngày 15/4/2018 đến hết tháng 10/2018. Do đó, UBND tỉnh sẽ tiếp chỉ đạo, đôn các Sở, ngành nghiêm túc triển khai để khắc phục tình trạng khai thác và sử dụng khoáng sản trái phép.

Trên đây là trả lời kiến nghị của cử tri của Sở Tài nguyên và Môi trường. Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP (Hài-08b).



GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Lam